

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH V**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 175/2020/HS-ST
Ngày 15 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nữ Hương Huyền.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Phạm Xuân Thọ và bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tuấn- Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở nhà Văn hóa Trần Quốc T, phường Đông Đ, thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2020/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 169/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Công Đ, sinh ngày 10/8/1996 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Phấn K, xã Đình C, huyện Lập T, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình V và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2017/HSST ngày 22/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Trần Công Đ 02 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 07/QĐ-TA ngày 28/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Lập T buộc Trần Công Đ phải cai nghiện bắt buộc 24 tháng, Trần Công Đ chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính ngày 03/6/2017; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2020 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Kim P, sinh năm 1990; trú tại: Tổ dân phố Đông Quý, phường Hội Hợp, thành phố V, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 17/9/2020, tại khu vực đường Trần Quốc T, phường Ngô Q, thành phố V, tỉnh V, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố V phát hiện và bắt quả tang Trần Công Đ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Phan Kim P.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại tay phải của Đ 01 gói giấy bên trong chứa cục bột màu trắng (Đ tự khai nhận đây là ma túy Heroine đang Đ bán cho P nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu giữ tại túi quần bên trái của Đ số tiền 220.000đ (Đ khai đây là tiền do P đưa cho để mua ma túy).

Tại kết luận giám Đ số: 2376/KLGD ngày 21/9/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V kết luận: “*Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám Đ là ma túy có khối lượng 0,0861g không kể bao bì loại Heroine*”.

Về nguồn gốc gói ma túy thu giữ Trần Công Đ khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 17/9/2020, Đ đi bộ đến khu vực ngõ 4, đường Trần Quốc T, thuộc phường Ngô Q, thành phố V tìm mua ma túy. Tại đây, Đ gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi da ngăm đen (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) và mua được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 180.000đ. Sau khi mua, Đ mang đi sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu trong người với mục đích ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 17/9/2020, P hỏi mua ma túy của Đ, Đ đang bán ma túy cho P thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 173/CT-VKSNDTPVY ngày 20/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Trần Công Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Công Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 17, 18 và từ bút lục 61 - 71).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết Đ truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Công Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 0,0562 gam ma túy và toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám Đ; tịch thu sung công quỹ số tiền 220.000đ đã thu giữ của Trần Công Đ.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Trần Công Đ tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 17/9/2020, tại khu vực đường Trần Quốc T, phường Ngô Q, thành phố V, tỉnh V, bị cáo Trần Công Đ đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Phan Kim P thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa cục bột màu trắng được giám Đ là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,0861 gam.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Trần Công Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy Đ tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy Đ:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy Đ tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về hành vi cùng loại tội, tiền án đó chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do đó, đây là tình tiết để tăng nặng hình phạt theo quy Đ tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, còn 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi cùng loại tội, mặc dù tiền sự đó đã hết thời hiệu và được coi là chưa bị xử lý hành chính nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, hành vi bán trái phép chất ma túy được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn Đ tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất Đ mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết Đ hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai

báo” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy Đ tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết Đ miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết Đ của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm: Người nữ giới bán ma túy cho Đ tại khu vực ngõ 4, đường Trần Quốc T. Quá trình điều tra Đ khai không biết rõ nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật. Đối với Phan Kim P là người hỏi mua ma túy của Đ để sử dụng, nhưng P chưa nhận được ma túy thì bị bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám Đ không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với số tiền 220.000đ đã thu giữ của bị cáo Đ cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ:

Tuyên bố bị cáo Trần Công Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Công Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/9/2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,0562 gam ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám Đ; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 220.000đ đã thu giữ của Trần Công Đ (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/11/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Công Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA V;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Gia Đình

Vũ Thị Kim Dung

Đỗ Thế Bình